

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa The MedCare Hải Phòng thuộc Công ty cổ phần đầu tư dịch vụ y tế The MedCare CN Hải Phòng

2. Địa chỉ: Tầng 3,4 tòa nhà Duy Khánh, số 2 lô 22A Lê Hồng Phong, phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng.

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 8h00 đến 20h30 trong ngày (Tất cả các ngày trong tuần)

4. Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ⁶	Vị trí chuyên môn ⁷	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁸	Ghi chú ⁹
1	Ngô Thị Hương	005948/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	- Thứ 2 đến thứ 6: Từ 08h00 đến 20h30 - Thứ 7, Chủ Nhật: Buổi sáng: từ 08h00 đến 12h00 Buổi chiều: từ 13h30 đến 17h00	Giám đốc chuyên môn		
2	Nguyễn Thúy Hằng	008264/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	- Thứ 2 đến thứ 6: Từ 08h00 đến 20h30 - Thứ 7, Chủ Nhật: Buổi sáng: từ 08h00 đến 12h00 Buổi chiều: từ 13h30 đến 17h00	Bác sĩ		
3	Phan Thị Nguyệt	009837/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	- Thứ 2 đến thứ 6: Từ 08h00 đến 20h30 - Thứ 7, Chủ Nhật: Buổi sáng: từ 08h00 đến 12h00 Buổi chiều: từ 13h30 đến 17h00	Bác sĩ		
4	Tạ Hồng Nhung	0025338/BYT-CCHN	Bác sĩ chuyên khoa Nhi	- Thứ 2 đến thứ 6: Từ 08h00 đến 20h30 - Thứ 7, Chủ Nhật: Buổi sáng: từ 08h00 đến 12h00 Buổi chiều: từ 13h30 đến 17h00	Bác sĩ		

⁶ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

⁷ Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

⁸ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.

⁹ ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)....

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ⁶	Vị trí chuyên môn ⁷	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁸	Ghi chú ⁹
5	Đào Minh Tuấn	000455/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ nhi khoa		
6	Nguyễn Thị Mai Hoàn	000456/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ nhi khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (từ 7h30 đến 16h30) tại Bệnh viện Nhi Trung ương	
7	Nguyễn Thị Ngọc Trân	0020787/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ	Từ thứ 2 đến thứ 6 (từ 7h30 đến 16h30) tại Bệnh viện Nhi Trung ương	
8	Trần Thị Vân Anh	009108/BG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ thứ 2 đến thứ 6 (từ 8h00 đến 20h30) Thứ 7 và Chủ nhật (từ 8h00 đến 17h30) theo lịch sắp xếp của phòng khám	Bác sĩ	Từ thứ 2 đến thứ 6 (từ 7h30 đến 16h30) tại Bệnh viện Nhi Trung ương	
9	Phan Thị Vân Hà	002623/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ		
10	Nguyễn Ngọc Lợi	004893/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ nhi khoa		
11	Lê Thị Hải	0008759/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Dinh Dưỡng, Tiết chế	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ		
12	Phạm Thị Thu Hương	0007412/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Dinh Dưỡng, Tiết chế	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ		
13	Quách Thúy Minh	000972/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ nhi khoa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ⁶	Vị trí chuyên môn ⁷	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁸	Ghi chú ⁹
14	Đặng Việt Linh	011169/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ		
15	Nguyễn Phi Hùng	030034/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ	Từ thứ 2 đến thứ 6 (từ 7h30 đến 16h30) tại Bệnh viện Nhi Trung ương	
16	Hà Tùng Lâm	029353/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ	Từ 7h30 đến 16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh	
17	Vũ Thị Thái	009373/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bác sĩ		
18	Đặng Thị Hằng	001288/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Điều dưỡng trưởng		
19	Bùi Thị Thu Huyền	013422/HP-CCHN	Theo QĐ tại Thông tư số 26/2015 TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Điều dưỡng		
20	Nguyễn Thị Quyên	006067/HP-CCHN	Theo QĐ tại Thông tư số 26/2015 TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ⁶	Vị trí chuyên môn ⁷	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁸	Ghi chú ⁹
			ng nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y				
21	Đinh Thị Kim Tuyền	000040/HP-CCHN	Phòng khám chuyên khoa Tai mũi họng	- Thứ 2 đến thứ 6: Từ 08h00 đến 20h30 - Thứ 7, Chủ Nhật: Buổi sáng: từ 08h00 đến 12h00 Buổi chiều: từ 13h30 đến 17h00	BS Tai mũi họng		
22	Vũ Thị Hồng Hạnh	0004164/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa QĐ số 941/QĐ-SYT Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Tai Mũi Họng	- Thứ 2 đến thứ 6: Từ 08h00 đến 20h30 - Thứ 7, Chủ Nhật: Buổi sáng: từ 08h00 đến 12h00 Buổi chiều: từ 13h30 đến 17h00	BS Tai Mũi Họng		
23	Nguyễn Phương Linh	012273/HP-CCHN	Theo QĐ tại Thông tư số 26/2015 TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Điều dưỡng		
24	Nguyễn Văn Lâm	006946/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	- Thứ 2 đến thứ 6: Từ 08h00 đến 20h30 - Thứ 7, Chủ Nhật: Buổi sáng: từ 08h00 đến 12h00 Buổi chiều: từ 13h30 đến 17h00	BS Răng hàm mặt		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ⁶	Vị trí chuyên môn ⁷	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁸	Ghi chú ⁹
25	Nguyễn Thị Thanh Lan	011724/HP-CCHN	Theo QĐ tại Thông tư số 26/2015 TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Điều dưỡng		
26	Trần Thị Tuyết	001139/TB-CCHN	Điều dưỡng	7h30 đến 20h30 Theo ca – 48h/tuần (bốn mươi tám giờ một tuần)	Điều dưỡng		
27	Vũ Hải Yến	010572/HP-CCHN	Theo QĐ tại Thông tư số 26/2015 TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Điều dưỡng		
28	Nguyễn Thanh Sơn	000948/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại nhi	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 08h00 đến 20h30 - Thứ 7, Chủ Nhật: Buổi sáng: từ 08h00 đến 12h00 Buổi chiều: từ 13h30 đến 17h00	BS CK ngoại	Từ 7h30 đến 16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần tại Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng	
29	Nguyễn Minh Hải	008261/HP-CCHN	Bác sĩ đa khoa, chuyên khoa ngoại nhi	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	BS CK ngoại	Từ 7h30 đến 16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần tại Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng	
30	Nguyễn Mạnh Toàn	003277/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	BS CK ngoại		
31	Nguyễn Thị Chi	013510/HP-CCHN	Theo QĐ tại Thông tư số 26/2015 TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Thực hành điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ⁶	Vị trí chuyên môn ⁷	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁸	Ghi chú ⁹
			ng nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y				
32	Nguyễn Thị Huyền Trang	1605/HP-CCHND	Dược sĩ	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Dược sĩ		
33	Trương Thị Thùy Linh	1510/HP-CCHND	Dược sĩ	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Dược sĩ		
34	Lã Thái Hậu	552/HP-CCHND	Dược sĩ	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Dược sĩ		
35	Trịnh Thị Thùy Dung		Dược sĩ	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Thực hành dược sĩ		
36	Bùi Thị Khánh Linh		Dược sĩ	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Thực hành dược sĩ		
37	Nguyễn Văn Tình	009953/HP-CCHN	Chuyên khoa CDHA	- Thứ 2 đến thứ 6: Từ 08h00 đến 20h30 - Thứ 7, Chủ Nhật: Buổi sáng: từ 08h00 đến 12h00 Buổi chiều: từ 13h30 đến 17h00	Bs CDHA		
38	Vũ Tuấn	010987/HP-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bs CDHA	Từ 7h30 đến 16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần tại Đa khoa quốc tế	
39	Nguyễn Thị Thương	012015/HP-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ: 8h - 20h Ngoài giờ: 17h30 - 20h	Bs CDHA	Từ 7h30 đến 16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần tại Bệnh viện sản nhi	
40	Đặng Tiến Dương	006928/HP/CHN	Kỹ thuật viên chụp X quang	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	CDHA		
41	Hoàng Văn Diệp	000684/HP/CHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Theo ca Từ 7h30 - 17h Từ 16h30 - 20h30	CDHA		
42	Vũ Văn Quang	010413/HP-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	Cử nhân Xét nghiệm		
43	Trần Xuân Tiến	001819/NB-CCBN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Theo ca Từ 7h30 - 17h Từ 16h30 - 20h30	KTV xét nghiệm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ⁶	Vị trí chuyên môn ⁷	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁸	Ghi chú ⁹
44	Nguyễn Thị Huyền Trang	012517/HP-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	KTV xét nghiệm		
45	Lê Thị Cúc	013290/HP-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN (theo ca)	KTV xét nghiệm		

Hải Phòng, ngày 02 tháng 01 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH¹⁰**



GIÁM ĐỐC

Mai Thị Thanh Yên

¹⁰ Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

